



TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÂM NGHIỆP

ISSN 1859-3828

TRƯỜNG ĐHLN

TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÂM NGHIỆP

TẬP 15, SỐ 3 (2026)



TẬP 15, SỐ 3
(2026)

VIET NAM NATIONAL UNIVERSITY OF FORESTRY

Tạp chí:

KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ
LÂM NGHIỆP

ISSN: 1859 - 3828

TẬP 15, SỐ 3 (2026)

TỔNG BIÊN TẬP
BÙI THẾ ĐỒI

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
NGUYỄN VĂN HÙNG

TÒA SOẠN

Ban Tạp chí KH&CN Lâm nghiệp

Trường Đại học Lâm nghiệp

Xuân Mai – Hà Nội

ĐT: 024. 8588. 3318

Email: Tapchikhcnln@vnuf.edu.vn

Giấy phép số:

119/GP-BTTTT

Bộ Thông tin - Truyền thông cấp
ngày 12 tháng 4
năm 2023

In tại Công ty Cổ phần Khoa học và
Công nghệ Hoàng Quốc Việt

MỤC LỤC

	Trang
▪ Trần Văn Chí, Bùi Đình Lãm. Tuyển chọn chủng xạ khuẩn có hoạt tính cao về khả năng kháng nấm <i>Fusarium</i> sp. từ đất trồng ngô tại tỉnh Phú Thọ	3-10
▪ Nguyễn Thị Lan Hoa, Đặng Minh Tú, Đào Việt Quốc, Nguyễn Khương Duy, Nguyễn Thị Hà Ly, Phạm Thị Hiền, Trần Đức Trung, Nguyễn Hoàng, Phạm Thanh Huyền. Đặc điểm nông sinh học của hai mẫu giống gốc địa phương triển vọng làm dược liệu trồng tại Bắc Ninh	11-17
▪ Lê Thái Hùng, Nguyễn Văn Lợi, Đặng Thái Hoàng, Hoàng Huy Tuấn. Đánh giá phẩm chất hạt giống và khả năng nhân giống loài Chò đen (<i>Parashorea stellata</i> Kurz.) tại thành phố Huế	18-25
▪ Bùi Thị Mai Hương, Lương Phương Thảo, Tần Lồng Mấy, Nguyễn Thị Thanh, Hà Văn Huân, Đào Bá Việt. Xác định DNA mã vạch phục vụ giám định loài Lan kim tuyến <i>Anoectochilus setaceus</i> Blume	26-33
▪ Keovilay Chanthaphone, Lê Xuân Trường, Bùi Thị Mai Hương, Nguyễn Thị Thơ, Nguyễn Thị Thu Hằng. Giám định phân tử loài Săng đào (<i>Hopea ferrea</i> Pierre) dựa trên trình tự nucleotide vùng gen <i>ITS2</i> và <i>matK</i>	34-43
▪ Nguyễn Quỳnh Nga, Phan Văn Trường, Nguyễn Thị Lan Hoa, Trần Đức Trung, Phạm Thanh Huyền, Nguyễn Hoàng, Nguyễn Khương Duy, Lê Thị Tú Linh, Đặng Minh Tú. Nghiên cứu đặc điểm hình thái và xây dựng dữ liệu mã vạch DNA của Tang ký sinh (<i>Scurrula parasitica</i> L.) và một số loài dễ nhầm lẫn	44-54
▪ Kiều Đình Tháp, Vương Đức Hòa, Phạm Văn Thi, Nguyễn Thị Thim, Võ Huy Sang, Nguyễn Trọng Phú, Lê Văn Cường. Ảnh hưởng của biện pháp xử lý đến tỷ lệ nảy mầm của hạt giống ở một số loài Trà mi (<i>Camellia</i> spp.) tại Vườn Quốc gia Bù Gia Mập, tỉnh Đồng Nai	55-65
▪ Phan Thị Thanh Huyền, Nguyễn Thị Thu Hương, Nguyễn Bá Long. Chuyển đổi số trong quản lý đất đai: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam	66-77
▪ Võ Quốc Khánh, Nguyễn Hữu Cường, Nguyễn Văn Anh, Nguyễn Kim Huệ. Ứng dụng mô hình hồi quy cây quyết định trong định giá hàng loạt đất ở: Trường hợp nghiên cứu tại Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025	78-86
▪ Lê Duy Khương, Lê Phú Tuấn. Vai trò của phụ nữ trong thích ứng với biến đổi khí hậu ở các cộng đồng phụ thuộc vào rừng	87-97
▪ Đỗ Thị Tám, Nguyễn Tuấn Anh, Trương Đỗ Thùy Linh, Tạ Minh Ngọc, Phạm Anh Tuấn. Ứng dụng VBDLIS trong làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai: Trường hợp nghiên cứu tại tỉnh Hưng Yên	98-109
▪ Lê Phú Tuấn, Bùi Thế Đồi. Nhận thức và sự tham gia của cộng đồng địa phương trong quản lý tài nguyên rừng: Cơ sở lý luận và hàm ý chính sách	110-118
▪ Bùi Thanh Tùng, Đinh Văn Nguyên, Nguyễn Mạnh Hà, Lê Quang Trung, Lò Văn Oanh, Nguyễn Văn Minh, Phạm Ngọc Dương, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Thị Ngọc Thìn, Trần Tất Tiếp. Hiện trạng và biến động quần thể Cá sấu nước ngọt (<i>Crocodylus siamensis</i>) tại Vườn Quốc gia Cát Tiên	119-127
▪ Nguyễn Quang Vinh, Nguyễn Thị Thanh Hải, Phạm Ngọc Hải, Phạm Tuấn Anh, Nguyễn Hữu Đức, Đỗ Tố Như, Trương Tất Đơ, Đỗ Thị Nhung. Ước tính sinh khối trên mặt đất trong rừng kín lá rộng thường xanh bằng viễn thám UAV-RGB: Nghiên cứu điểm tại xã A Lưới 4, thành phố Huế	128-137
▪ Nguyễn Thùy Dung, Nguyễn Thị Xuân Hương, Nguyễn Thị Minh An. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng giảng viên ngành Nông nghiệp và Môi trường: Trường hợp nghiên cứu tại Trường Đại học Lâm nghiệp	138-146

**FORESTRY SCIENCE AND
TECHNOLOGY JOURNAL**

ISSN: 1859 - 3828

Vol. 15, No. 3 (2026)

Editor-in-Chief

Bui The Doi

Deputy Editor-in-Chief:

Nguyen Van Hung

Head – office

Journal of Forestry Science and
Technology Department
Vietnam National University of Forestry
Xuan Mai – Ha Noi – Viet Nam
Tel: 024.8588.3318
Email: Tapchiknln@vnuf.edu.vn

License number:

119/GP-BTTTT
Ministry of Information and
Communications issued
on 12 April 2023

Printing in Hoang Quoc Viet
Technology and Science
Joint Stock Company

CONTENTS

	Page
▪ Tran Van Chi, Bui Dinh Lam. Selection of actinomyces species with high activity against <i>Fusarium</i> sp. from maize-cultivated soil in Phu Tho province	3-10
▪ Nguyen Thi Lan Hoa, Dang Minh Tu, Dao Viet Quoc, Nguyen Khuong Duy, Nguyen Thi Ha Ly, Pham Thi Hien, Tran Duc Trung, Nguyen Hoang, Pham Thanh Huyen. Agro-biological characteristics of two landrace sweet gourd (<i>Momordica cochinchinensis</i> (Lour.) Spreng.) accessions for pharmaceutical use grown in Bac Ninh	11-17
▪ Le Thai Hung, Nguyen Van Loi, Dang Thai Hoang, Hoang Huy Tuan. Seed characteristics and propagation techniques of <i>Parashorea stellata</i> Kurz. in Hue city, Vietnam	18-25
▪ Bui Thi Mai Huong, Luong Phuong Thao, Tan Long May, Nguyen Thi Thanh, Ha Van Huan, Dao Ba Viet. Determination of DNA barcode sequences of <i>Anoetochilus setaceus</i> Blume to identify plant species	26-33
▪ Keovilay Chanthalaphone, Le Xuan Truong, Bui Thi Mai Huong, Nguyen Thi Tho, Nguyen Thi Thu Hang. Molecular identification of <i>Hopea ferrea</i> Pierre species based on nucleotide sequences of <i>ITS2</i> and <i>matK</i> genes	34-43
▪ Nguyen Quynh Nga, Phan Van Truong, Nguyen Thi Lan Hoa, Tran Duc Trung, Pham Thanh Huyen, Nguyen Hoang, Nguyen Khuong Duy, Le Thi Tu Linh, Dang Minh Tu. Morphology characterization and DNA barcodes establishment for <i>Scurrula parasitica</i> L. and other commonly misidentified adulterant mistletoes	44-54
▪ Kieu Dinh Thap, Vuong Duc Hoa, Pham Van Thi, Nguyen Thi Thim, Vo Huy Sang, Nguyen Trong Phu, Le Van Cuong. Effects of treatment methods on germination ratio of <i>Camellia</i> spp. seed at Bu Gia Map National Park, Dong Nai province	55-65
▪ Phan Thi Thanh Huyen, Nguyen Thi Thu Huong, Nguyen Ba Long. Digital transformation in land administration: International experiences and lessons for Vietnam	66-77
▪ Vo Quoc Khanh, Nguyen Huu Cuong, Nguyen Van Anh, Nguyen Kim Hue. Application of decision tree regression for mass appraisal of land: A case study in District 4, Ho Chi Minh City	78-86
▪ Le Duy Khuong, Le Phu Tuan. The role of women in adaptation to climate change in forest-dependent communities	87-97
▪ Do Thi Tam, Nguyen Tuan Anh, Truong Do Thuy Linh, Ta Minh Ngoc, Pham Anh Tuan. Applying VBDLIS in enriching and cleaning the land database: A case study in Hung Yen province	98-109
▪ Le Phu Tuan, Bui The Doi. Local community awareness and participation in forest resource management: Theoretical foundations and policy implications	110-118
▪ Bui Thanh Tung, Dinh Van Nguyen, Nguyen Manh Ha, La Quang Trung, Lo Van Oanh, Nguyen Van Minh, Pham Ngoc Duong, Nguyen Van Cuong, Nguyen Thi Ngoc Thin, Tran Tat Tiep. Current status and population dynamics of the siamese crocodile (<i>Crocodylus siamensis</i>) in Cat Tien National Park, Vietnam	119-127
▪ Nguyen Quang Vinh, Nguyen Thi Thanh Hai, Pham Ngoc Hai, Pham Tuan Anh, Nguyen Huu Duc, Do To Nhu, Truong Tat Do, Do Thi Nhung. UAV-RGB based remote sensing estimation of above-ground biomass for evergreen broadleaf forests: A case study in A Luoi 4 commune, Hue city	128-137
▪ Nguyen Thuy Dung, Nguyen Thi Xuan Huong, Nguyen Thi Minh An. Factors affecting the quality of lecturers in Agriculture and Environmental Studies: A case study at Vietnam National University of Forestry	138-146